



LÁ THƯ VIẾT GÌ ? MONG GÌ ?

Bài của GẠCH BẾ

Không có gì để bàn cãi thêm, đây là một “Lá Thư”. “Lá Thư” chứ không phải là một tập san nghiên cứu khoa học kỹ thuật, cũng không phải là một tờ báo văn nghệ. “Lá Thư” thì **nặng** phần chuyển tin tức. Đủ thứ tin của anh em bạn bè, bà con quen biết. Tin tức đặc biệt liên quan đến anh em công chánh hải ngoại và quốc nội được đặt lên hàng đầu. Một phần quan trọng nhất của bản tin, đáng được để ý là bảng địa chỉ cập nhật hàng nửa năm hay hàng năm của anh em Công Chánh chúng ta. Bởi chúng ta sống trong một thời đại rất năng động, thay đổi công việc làm ăn, thay đổi địa chỉ liên lién. Không ai có thể đóng trú sở lâu dài ở một nơi. Không như thời ở Việt Nam, cứ ở đâu là một chỗ lâu dài. Thế nhưng từ nhiều năm nay, tôi vẫn được nghe một số lớn anh em Công Chánh than mãi rằng các ban biên tập không đặt nặng vấn đề bản danh sách địa chỉ. Làm anh em mỗi lần liên lạc nhau, thơ bí tra ui vì đã chuyển nhà đi nơi khác. Dù có thông báo cho ban biên tập. Chúng tôi đề nghị ít nhất là một năm, cập nhật bản danh sách một lần. Nếu tốt thì nửa năm. Nếu có địa chỉ các anh em tại Việt Nam thì cũng cho phô biến luôn cho các ái hữu hải ngoại để khi cần liên lạc. Tin tức anh em là quan trọng, nhưng thường hiêm hoi, vì nhiều lê, thứ nhất là bận rộn ít thư từ, thứ hai là vì bản tính khiêm tốn của dân Á Đông, không muốn nói nhiều đến cái tôi. Chưa kể đến người này ngại đem tin người khác vào “Lá Thư”, sợ bạn không bằng lòng. Dù là tin tốt, tin lành mạnh. Một “Lá Thư”, nếu có đầy đủ tin tức anh em quốc nội, quốc ngoại, thi thật là quý báu và thú vị. Nhưng làm gì có đủ tin tức để lấp đầy khoảng 80 trang “Lá Thư”? Bởi vậy, nên có những phần văn nghệ, tiểu lâm, chuyện phiếm, kỷ niệm xưa cũ...

LTAHCC 41

Những phần văn nghệ này làm cho “Lá Thư” thêm phần đậm đà, thêm phần màu sắc và đỡ khô khan. Cũng như gia vị cần thiết cho vào món ăn. Nếu không thì “Lá Thư” cũng khô khan và nhạt như bát canh chưa cho muối tiêu hành mỡ. Văn nghệ tạp lục là phần phụ. Tin tức ái hữu là phần chính. Thế nhưng, có một vài “Lá Thư”, giống như một bát gia vị gồm tiêu muối hành ớt, nước mắm trộn lẫn mà không có món chính. Nghĩa là gia vị thì quá nhiều mà thức ăn chính lại thiếu. Tuy nhiên, cũng chẳng ai dám phê bình ban biên tập. Bởi nếu dám phê bình sao không nhận làm “Lá Thư” đi. Nhận làm “Lá Thư” rồi biết các khó khăn, các hy sinh mà ban biên tập đã nhận lãnh. Kêu anh em viết bài, gào rā cổ mà anh nào cũng thatem thút “Ù, để ránh rang rồi tôi viết vài bài”. Khi nào mới thực sự ránh hở bạn? Khi ránh ngồi vào bàn thì không có hứng để viết. Khi có hứng thì thiếu thì giờ, khi có thì giờ lại mất hứng. Lại nữa, T.V. đang có những trận banh thần sầu quỉ khốc của các tay quái khách vô địch. Xem các trận thể thao còn hấp dẫn trăm lần hơn ngồi ép trí viết bài, viết tin. Thu thập bài vở đã mệt, sắp xếp bài vở, trả lời tin tức, ăn loát, sửa bẩn lai cảo, thêm bớt dấu là cả một vấn đề. Tốn thi giờ và mệt nhọc. Thực ra thì không ai dám đòi hỏi nhiều, có được một bản tin vài ba trang, hay có được một danh sách cập nhật địa chỉ các ái hữu một năm một lần là đã quá quý báu. Nhưng một năm mà chưa có bản danh sách cập nhật, lại có ba bốn “Lá Thư” với không dồi dào tin tức ái hữu thì cũng có nhiều anh em buồn, và tiếc công của ban Biên tập.

(Xem tiếp trang 54)

CÔNG CHÁNH NHA TRANG.....

Thành phố Nha Trang coi như bỏ ngỏ. Do đó, tôi quyết định ra đảo tránh qua đêm vì sợ pháo kích, để lại đồ đạc trong nhà cho người bếp và người tài xế tùy nghi sử dụng. Khi đến Cầu Đá vào khoảng 8 giờ tối, ngũ mùi hôi của các xác chết còn nằm trên cầu tàu, tôi nghĩ đến anh T... nhưng không thể đứng lâu được bèn quay xe ra ngã sau tìm thuê ghe ra đảo. Đi nửa đường tôi gặp ông thuyền trưởng tàu Trường Hải rủ đến chiếc LCM của Hải Quân theo gia đình binh sĩ ra tàu lớn của ông. Vì phải đợi người này kẻ khác, mãi đến khuya nghe tin Khánh Dương thất thủ, khi đó chiếc LCM mới rời bến. Ra đến tàu Trường Hải đậu ngoài khơi, tôi nhìn lên boong thấy đầy cả người, kẹt quá tôi phải leo thang dây lên và được ông thuyền trưởng mời vào phòng riêng của ông, tuy cũng đầy người nhưng còn hơn đứng ngoài bong tàu gió lạnh.

Qua ngày mai 2-4-75, hơn 1000 người trên tàu bắt đầu đói bụng, khát nước, vì tàu này chỉ chở vật dụng xe cộ nên không có chuẩn bị lương thực. Tôi may mắn được ông thuyền trưởng nhường cho một phần cơm, nhưng tôi chỉ ăn một ít cầm hơi, phần còn lại tôi đem cho gia đình anh Nguyễn Đình Luận, Ty trưởng Kiến thiết Bình Định cũng có mặt trên chuyến tàu ấy với vợ và 9 con nhỏ dại.

Sau 2 đêm và 1 ngày trên biển cả, chúng tôi đến Vũng Tàu nhưng có lệnh không được cập bến và phải đi ra Phú Quốc. Cả tàu xôn xao. Thuyền trưởng điện trình hoàn cảnh bi đát trên tàu, phần đông là trẻ em và con nít, vì chạy loạn bất thình lình nên không đủ thức ăn nước uống. May lúc đó Vũng Tàu chưa bị tràn ngập bởi dân di tản nên ông Thị Trưởng đồng ý cho tàu cập bến.



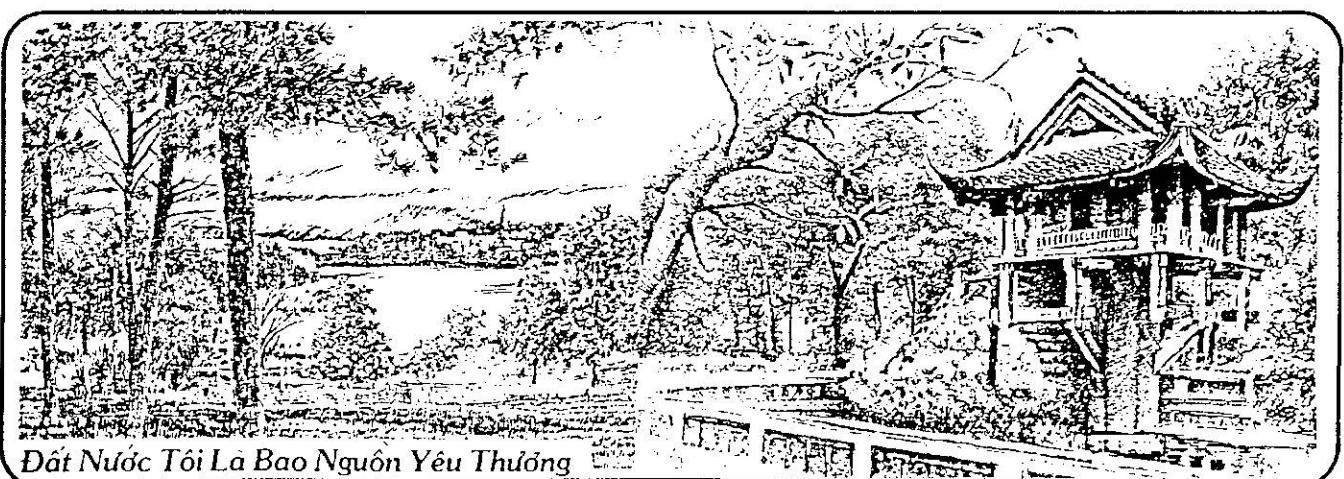
Tôi lên bờ, đi thẳng ngay đến Ty Công Chánh gặp anh Trưởng Ty Phạm Tuấn Kiệt mượn chiếc xe pick-up về Saigon. Quang cảnh Vũng Tàu lúc đó vẫn bình thường không có vẻ gì chuẩn bị cho một cuộc chiến cuối cùng sắp đến. (Nghe đâu anh Kiệt đã bỏ mình trong một trại học tập ngoài Bắc. Thật quá tội nghiệp cho một đời ái hữu sinh Nam tử Bắc)

Chiều ngày 3-4-75, tôi trình diện ông Tổng cuộc trưởng Kiều Lộ và sau đó là ông Bộ Trưởng Công Chánh, chấm dứt đoạn đường di tản từ Nha Trang vô Saigon, chấm dứt 20 năm công vụ liên tục qua hai chế độ Cộng Hoà và luôn cả một mùa Xuân loạn lạc mà mỗi khi nhớ đến tôi không khỏi ngậm ngùi..

Ôi Nha Trang, ôi đất nước nghìn trùng xa cách,

Tự đáy lòng dâng lên một thoáng u hoài vọng về quê hương với tất cả niềm thương nỗi nhớ.

TRẦN SĨ HUÂN



Đất Nước Tôi Là Bao Nguồn Yêu Thương

VIỆT NAM: NHỮNG ĐIỂM NÓNG....

VẤN ĐỀ TRANH CHẤP RUỘNG ĐẤT Ở CÁC TỈNH MIỀN TÂY CÓ CƠ BÙNG NỔ LỚN

Alan Dawson, chuyên viên về Đông Nam Á Vu của thông tấn xã UPI đã viết tin trên tờ Straits Times ra ngày 1-12-1988 tường thuật những khó khăn mà Hanoi đang gặp phải với nông dân trong vấn đề ruộng đất tại các tỉnh thuộc đồng bằng sông Cửu Long. Theo Alan Dawson, nguồn gốc của các sự tranh chấp đó xảy ra từ sau khi Cộng Sản xâm chiếm miền Nam, gấp rút thi hành chính sách quốc hữu hóa đất đai tại các tỉnh miền Tây trong toàn bộ chánh sách nô dịch hóa và bần cùng hóa nông dân Việt Nam.

Một số cán bộ tham nhũng địa phương đã lợi dụng chiến thắng để tịch thu hết đất này đến đất khác, từ những nông dân có liên hệ với gia đình ngụy quân, ngụy quyền phải học tập cải tạo, đến ruộng đất của những người di tản ra nước ngoài, đem ruộng đất đó bán đi bán lại hoặc chia cắt cho bà con riêng của mình.

Vào lúc đó, nông dân không có cách gì khác hơn là phải tuân thủ gia nhập hợp tác xã.

Đến khi Nguyễn Văn Linh lên nắm quyền Tổng Bí Thư Đảng đã ra lệnh ngưng việc quốc hữu hóa và tìm cách đi ngược lại đường lối trước, nhưng thực tế đã gặp phải sức phản kháng tiêu cực của cán bộ địa phương làm cho chánh sách không thi hành được

Tháng 4-88, chính quyền Cộng Sản đã thông qua một đạo luật mới về ruộng đất, nhưng 8 tháng sau, trên thực tế vẫn không có một kết quả gì, kể cả chỉ thị số 47 của Bộ Chính Trị vào hồi tháng 8-88 cũng không được áp dụng.

Trở lại trong quá khứ, vì chánh sách quốc hữu hóa ở trên, tính từ năm 1976 đến 1981, sản xuất lúa gạo tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long chỉ tăng có một lần, vì nông dân chỉ làm để đủ ăn thay vì phải cung ứng đủ cho thị trường nông phẩm trong cả nước.

Dần dà một số nông dân trước các áp chế của chính quyền địa phương đã tìm cách bỏ nước ra đi, hoặc lên thành phố kiếm công ăn việc làm khác, đa số còn lại nay được hậu thuẫn từ trung ương qua chánh sách ruộng đất mới, đã công khai thách thức các cấp thừa hành địa phương. Biểu tình ở nhiều nơi là những biến cố mới thấy gần đây mà không ai có thể ngờ được.

Ngay tại Saigon, đã hai lần trong năm 1988, nông dân tụ họp tại Công trường Quốc Hội cũ để phản



Cán bộ thu mua lúa gạo của Việt Cộng tới cân đo tại chỗ

đối. Tổng Bí Thư Đảng Nguyễn Văn Linh đã phải đích thân vào Nam tham dự Hội Nghị về ruộng đất và nặng lời răn đe cán bộ địa phương phải học tập kỹ càng nghị quyết số 47 của Bộ Chính Trị.

Dù vậy, những chỉ thị của Nguyễn Văn Linh cũng không được thi hành nghiêm túc. Đài phát thanh Hà Nội ngày 18-9 cho hay chỉ mới có 48.7% vấn đề tranh chấp ruộng đất giữa cán bộ và nhân dân các tỉnh Cửu Long được giải quyết xong.

Vấn đề sản xuất lúa gạo hiện nay là vấn đề sanh tử hàng đầu. Chính quyền Cộng Sản Việt Nam đang lo đạt được mức chỉ tiêu 300 kg gạo cho mỗi đầu người trong 1 năm nhưng từ 1982 đến 1987, mức sản xuất đã hụt từ 240 kg xuống 230 kg mà thôi.

Tháng 6-1988, Võ Văn Kiệt lúc đó còn quyền Thủ tướng đã phải tuyên bố: "Tình trạng hao hụt về thực phẩm đã trở thành một vấn đề xã hội."

Theo Tổng Bí Thư Đảng Cộng Sản Nguyễn Văn Linh và đàn em thuộc phe "cải cách kinh tế" thì nông dân chỉ lo cày cấy nếu đất đai thuộc quyền sở hữu của họ, nhưng quan niệm này đang bị các giới chức cao cấp trong Đảng thuộc phe "bảo thủ, giáo điều" chống kịch liệt.

Bảy mươi phần trăm dân số Việt Nam hiện đang sinh sống về nông nghiệp và họ đang chờ đợi xem Tổng Bí Thư Đảng Nguyễn Văn Linh có thật sự điều khiển được thuộc cấp của mình hay không.

LÁ THU! VIẾT GÌ!.....

Việc cập nhật địa chỉ anh em cũng không phải là dễ dàng, bởi nhiều người di chuyển mà không chịu thông báo. Rồi sau một thời gian, điện thoại than là anh em không gởi “Lá Thư” cho mình. Hỏi là đã thông báo thay đổi địa chỉ cho ban Biên tập hay chưa? Trả lời là chưa. Chưa thông báo thì ai biết anh ở nơi nào để gởi “Lá Thư” đến. Có điều chắc chắn là “Lá Thư” đã đến địa chỉ cũ, rồi bị phát hoản. Nhưng thông báo địa chỉ thay đổi cho ai? Và địa chỉ ban Biên tập ở đâu? Hỏi câu đó là cũng đã lơ là với anh em rồi đó. Theo tôi nghĩ thì cứ gởi cho bất cứ ban Biên tập cũ nào đó, hay ở Canada thì gởi AH Pham Hữu Vĩnh, ở Âu Châu gởi AH Khúc Đản, ở Úc châu gởi AH Lê Cảnh Túc, ở Mỹ thì gởi các AH Tạ Huyền, Lê Khắc Thí, Lê Thành Trang, Bửu Hiệp, Ngô Nẫm, Tôn Thất Ngọ, Nguyễn Tân Thọ, hay với bất cứ một ái hữu nào khác biết địa chỉ của ban Biên tập.

Đồng thời, nếu một ái hữu nào đó, thấy bạn mình đã di chuyển, mà vì thì giờ eo hẹp không thông báo kịp, thì cũng nên thông báo giúp. Một cách hay nhất, là một số anh em nào đó, thỉnh thoảng đọc bản danh sách địa chỉ, thấy có địa chỉ nào không đúng, thì thông báo cho ban Biên tập. Được biết trong cuối năm 1988 vừa qua, AH Tôn Thất Ngọ đã lập bản điều chỉnh danh sách các AHCC vùng Bắc Cali, phải lập đi lập lại rất nhiều lần với sự cộng tác của nhiều anh em, mà vẫn còn vài ba địa chỉ chưa cập nhật được.

Một vấn đề khác, nhiều anh em thắc mắc không hiểu tại sao mặt bìa sau của “Lá Thư” có ghi: “Lá Thư có tính cách nội bộ, xin đừng phổ biến ra ngoài”. Anh em hỏi sợ gì ai mà không phổ biến? Đây là “Lá Thư” chung thì càng phổ biến ra, thì bạn bè chúng ta khắp nơi biết được tin tức chúng ta mà liên lạc mà thăm hỏi. Riêng cá nhân tôi, năm bảy người bạn tôi đã liên lạc được nhờ họ đọc “Lá Thư” Công Chánh của các AHCC cho mượn. Theo thiển ý thì kẻ nào muốn đến với AHCC thì AHCC sẵn sàng đón tiếp (trừ CS).

Tóm lại, chúng tôi đề nghị nội dung của “Lá Thư” theo các thứ tự ưu tiên sau đây:

1. Tin tức liên hệ đến các AHCC quốc ngoại và quốc nội.
2. Danh sách địa chỉ cập nhật của các AH quốc ngoại
3. Danh sách địa chỉ các AH quốc nội, nếu có
4. Các kỷ niệm vui buồn giữa AHCC trong hiện tại, quá khứ.



5. Các bài viết vun bồi tình ái hữu.

6. Các bài viết mang tính cách xây dựng, tác giả muốn phổ biến cái hay, cái đẹp.

7. Các chuyện tiểu lâm, văn nghệ, thơ, lịch sử.

Những tin tức khoa học kỹ thuật, chính trị văn nghệ nên đề cập đến thật súc tích ngắn gọn, đầy đủ các điểm chính. Bởi “Lá Thư” không phải là một đặc san khảo cứu khoa học kỹ thuật, cũng không phải là một diễn đàn văn nghệ. Khả năng của “Lá Thư” không kham nổi. Nhưng tin tức, bài vở của “Lá Thư” cũng đã khẳng định một thái độ chính trị, cục lực chống lại độc tài thoái hóa của Cộng Sản. Không chấp nhận Cộng Sản chúng ta mới từ bỏ quê hương đi lang thang nơi quê người. Chấp nhận mọi gãy đổ của cuộc đời. Thái độ chính trị của chúng ta đã quá rõ ràng. Nếu bảo không đưa chính trị vào “Lá Thư” thì cũng không đúng. Ngày nào chúng ta còn thao thức cho một quê hương đang quằn quại trong ngục tù còng sản, ngày nào chúng ta có thể về sống trên đất nước mến yêu mà có thể chấp nhận được các hệ lụy của chế độ, ngày nào không còn tù ngục, khổ đau đần áp trên quê hương, thì lúc đó chúng ta mới có quyền thôi có thái độ chính trị.

Tại sao chúng ta cần có “Lá Thư”? Bởi chúng ta thất tán khắp năm châu, mất quê hương đi lang thang đất người. “Lá Thư” là sợi dây liên lạc, là tinh cảm liên hệ còn lại giữa những người đã từng quen biết nhau, nối tiếp nhau trong các ngành nghề Công Chánh.